

# CA LÂU LA

Biên soạn: HUYỀN THANH

**Ca Lâu La**, tên Phạn là **Garuḍa**, tên Tây Tạng là **Nam-maha-Idin**. Hán dịch có các tên gọi là Ca Lư La, Ca Lâu La, Ca Lâu La, Kim Sí Điều, Diệu Sí Điều, Thực Thổ Bi Khô Thanh. Là một loại chim Thần to lớn hoặc sinh vật giống chim, xuất hiện trong thần thoại của Ấn Độ Giáo và Phật Giáo

Trong Ấn Độ Giáo thì Ca Lâu La là một vị Thần được biết đến như là vật cỡi của Thượng Đế **Viṣṇu**, biểu thị cho sức mạnh to lớn của vũ trụ có thể ngăn chặn được mặt trời.



Sử thi **Mahā-bharata** ghi nhận: “Cha của Garuda là **Tiên Nhân (Rṣi) Kāśyapa**. Ông có hai người vợ là **Vinata** và **Kadru**, con gái của **Prajāpathi-dakṣa**. Kāśyapa dựa theo lời khẩn cầu của vợ mình, ban cho họ thành tựu được sự mong muốn của mình. Vinata nguyện có 2 con trai, Kadru nguyện sinh ra một ngàn **con rắn (Nāga)** như là con trai của mình. Hai bà đều sinh ra trứng, sau khi ấp trứng thì các quả trứng của Kadru sớm nở thành một ngàn con rắn, khi đó trong một thời gian dài, 2 quả trứng của Vinata chưa nở ra được. Vì thiếu kiên nhẫn nên Vinata phá vỡ một quả trứng và sinh ra đứa con bị biến dạng, chỉ có nửa thân trên là con người. Do việc này mà Vinata bị nguyền rủa phải làm nô lệ cho em gái Kadru trong một thời gian rất dài, cho đến khi đứa con thứ hai được sinh ra thì Vinata mới thoát được sự nguyền rủa ấy. Con trai đầu tiên của Vinata bay đi và trở thành **Aruna (Lê Minh Thần)**, một trong các **Vasu**, tỏa ánh sáng màu đỏ như mặt trời mọc vào buổi sáng, và là vị Thần đánh xe ngựa cho **Thần Mặt Trời (Sūrya)**

Sau một thời gian dài, quả trứng thứ hai của Vinata sinh ra Garuda tỏa ánh sáng lửa rực rỡ xông thẳng lên trời như muốn thiêu đốt hết cả Thế Giới, khiến cho chư Thiên và chúng Thần kinh sợ, nhận lầm là **Hỏa Thiên (Agni-deva)** nổi giận. Sau khi biết được là Garuda sinh ra đời nên đi đến lễ bái, tán tụng

Khi biết mẹ mình là Vinata bị làm nô lệ, Garuda liền đến gặp tộc Rắn tìm hiểu điều kiện cần thiết để đổi lại sự tự do cho mẹ của mình. Loài rắn yêu cầu Garuda phải lấy được **rượu thuốc bất tử (Amṛta)** do các Thiên Thần canh giữ... để trao đổi.

Do uy lực phi phàm, Garuda đánh bại các Thiên Thần, lấy được rượu thuốc bất tử. Trên đường về, Garuda gặp Thần **Viṣṇu** hứa ban cho Garuda sự bất tử mà không cần phải uống rượu thuốc Amṛta và chọn Garuda là tòa ngai của mình đồng thời đem hình tượng ấy vẽ trên là cờ của mình. Sau đó, Garuda bị vua Trời **Indra** truy đuổi và dùng Thần Thông giáng phục. Vì không thể dùng sức mạnh thắng được Garuda, nên Indra

yêu cầu Garuḍa giao lại rượu Bất Tử bằng cách rải rượu lên đám cỏ và cho phép Garuḍa được dùng loài rắn làm thức ăn

Cuối cùng, Garuḍa đem rượu bất tử rải trên đám cỏ trước mặt tộc rắn, giải thoát kiếp nô lệ cho mẹ Vinata, và yêu cầu tộc rắn phải tẩy rửa thanh tịnh trước khi dùng rượu bất tử. Trong khi tộc rắn thực hiện sự tẩy rửa thì Indra đi vào đám cỏ lấy rượu bất tử đem về cõi Trời.

Khi tẩy rửa xong, tộc rắn quay về đám cỏ, cố gắng liếm rượu bất tử còn sót lại trên bãi cỏ, do vậy lưỡi của tộc rắn bị chia hai và tự lột da như là một loại bất tử.

Từ đó trở đi, Garuḍa trở thành đồng minh của chư Thần, gắn kết chặt chẽ với Viṣṇu và là kẻ thù không đội chung trời với loài rắn.

Garuḍa có 6 người con trai (Sumukha, Suvarṇa, Subala, Sunāma, Sunethra, Suvarchas) có sức mạnh tuyệt vời và không có lòng Từ Bi, nguồn sống của họ là loài rắn và Viṣṇu là người bảo vệ họ”



Garuḍa là kẻ thù truyền kiếp của loài rắn Nāga và hay ăn thịt rắn. Hình ảnh của Garuḍa thường được sử dụng như sự quyền rũ hoặc lá bùa để bảo vệ người mang nó khỏi bị tấn công bởi con rắn độc.

**Garuḍi-vidya** là câu Thần Chú chống lại chất độc của rắn trừ bỏ tất cả các loại ác

**Oṃ namo bhagavate garuḍāya śrī-viṣṇu- vara-vāhanāya trailokya-paripūjitāya vajra-nakha-tuṇḍāya vajra-pakṣālaṅkṛta-śarīrāya, āveśaya āveśaya, ehyehi mahā-garuḍa duṣṭa viṣaṃ chindhi chindhi, āveśaya āveśaya, ehyehi mahā-garuḍa duṣṭa-rakṣasāṃś chindhi chindhi, āveśaya āveśaya ehyehi mahā-garuḍa baddho hūṃ phaṭ svāhā**



Garuḍa được mô tả qua thân thể vàng của một người đàn ông mạnh mẽ với khuôn mặt trắng có mỏ và đôi cánh màu đỏ của con đại bàng, đội vương miện.



Garuḍa còn được minh họa theo hình tượng là: đeo con rắn **Adiṣeṣa** ở cổ tay trái, đeo con rắn **Kālika** ở cổ tay phải, dùng con rắn **Takṣaka** làm dây thắt lưng, con rắn **Karkoṭaka** là vòng đeo cổ, hai con rắn **Padma** và **Mahā-padma** là vòng đeo tai, con rắn **Śaṅkachuda** tô điểm mái tóc, con rắn **Vaṣuki** bò sau gáy quàng ngang hai vai

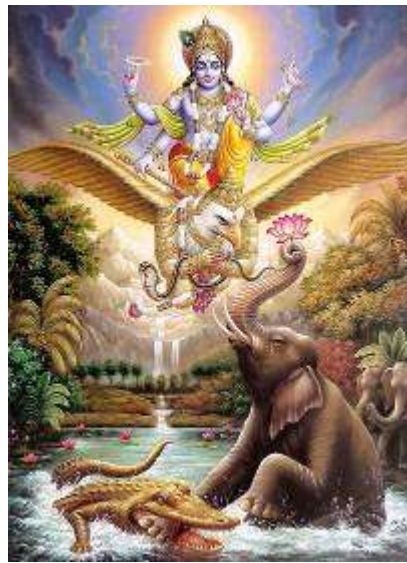


Trong truyền thống Yoga của Ấn Độ, Garuḍa có năm hình thức **Satya**, **Suparṇa**, **Garuḍa**, **Tarkṣya**, **Vihageśvara** biểu thị cho năm luồng khí **Praṇa**, **Vyana**, **Udana**, **Samana**, **Brahma** giúp cho Hành Giả Du Già (Yogi) có thể kiểm soát được **Praṇa-yama** đánh thức luồng hỏa xà **Kuṇḍalīni** dẫn đến cấp độ cao hơn của tâm linh

Trong chiến tranh, Garuḍa được xem là biểu tượng của chiến binh mạnh mẽ tiêu diệt kẻ thù một cách nhanh chóng



Trong **Kṛṣṇa-avata**r, Garuda đóng một vai trò quan trọng giúp cho Kṛṣṇa và Satyabhama giết chết Narakasura. Trong dịp khác, Thượng Đế **Hari** (Viṣṇu) cỡi trên Garuda đến cứu các tín đồ voi Gajendra. Truyền thuyết nói rằng khi cánh của Garuda tung bay sẽ tụng kinh Vệ Đà



Thần Chú tán tụng Garuda là:

**Om\_ Tat puruṣāya vidmahe**

**Suvarṇa-pakṣāya dhīmahi**

**Thanno garuḍaḥ prachodayāth**

**Om\_ Hrīṃ Hrūṃ hrīṃ hrīṃ bhirundayai svāhā**

\_Theo Phật Giáo thì Garuda là loài chim Thần cư ngụ trên cái cây to lớn của bốn thiên hạ, bắt Rồng làm thức ăn. Y theo sự ghi chép của Phật Điển thì đôi cánh của Ca Lô La do đan kết mọi vật báu mà thành, cho nên xưng là Kim Sí Diệu hoặc Diệu Sí Diệu. Loài chim này có thân thể rất lớn, khi giương mở hai cánh, rộng hơn ngàn dặm, thậm chí lớn đến hàng trăm vạn dặm. Loài chim này là một trong tám Đại Bộ Chúng, cùng với Trời, Rồng, A Tu La.... cùng ngồi với nhau dưới Tòa nghe Đức Phật nói Pháp. Ngoài ra, Garuda còn nhận sự chỉ định của **vua Trời Đế Thích** (Śakra) phòng vệ



**núi Tu Di (Sumeru) với cõi Tam Thập Tam Thiên (Trāyastriṃśa) tránh khỏi sự tấn công của A Tu La (Asura)**



.)**Thám Huyền Ký 2** nói là: “Ca Lưu La, tên gọi mới là Yết Lộ Trà, Đây là **Diệu Sí Điều**, cánh của chim có màu của mọi loại báu trang nghiêm, chẳng phải chỉ có vàng”

.)**Câu Xá Quang Ký 8** nói là: “Yết Lộ Trà là **Đỉnh Anh** (chỗ gò lên trên đỉnh đầu), hoặc có tên gọi là **Tô Bát Lạt Ni** (Suparṇi) tức là **Diệu Sí**. Xưa nói là **Sí Kim Diệu** chẳng phải là chỗ thấy chính đúng vậy”

.)**Kinh Hải Long Vương** ghi nhận là: “Loài chim này có hai cánh cách nhau 306 vạn dặm, chỉ dùng một chân dung chứa cả cõi **Diêm Phù Đề** (Jambu-dvīpa)”

.)Phần bên dưới của **Pháp Hoa Văn Cú 2** nói rằng: “Ca Lưu La là **Kim Sí** có cánh màu vàng, ở trên cái cây to lớn của bốn thiên hạ, hai cánh cách nhau 360 vạn dặm”

.)**Kinh Luật Di Tướng, quyển 49** nói là: “Gió được quạt ra từ loài chim này, nếu vào mắt người thì người ấy bị mất ánh sáng (bị mù)”.

.)**Quán Phật Tam Muội Hải Kinh, quyển 1** ghi chép là: “Loài chim này do nghiệp báo cho nên được các gió, nếu vào mắt người thì người ấy bị mất ánh sáng”

Kinh này lại nói rằng: “Lại Kim Sí Điều có tên gọi chính đúng là **Ca Lưu La Vương** ở trong loài chim sung sướng được tự tại. Do nghiệp báo nên loài chim này ăn các Rồng. Ở **Diêm Phù Đề** (Jambu-dvīpa:Nam Thiệm Bộ Châu) một ngày ăn một Long Vương với 500 con Rồng nhỏ, ngày hôm sau ở **Phát Bà Đề** (Pūrva-vidēha:Đông Thắng Thân Châu) ăn một Long Vương với 500 con Rồng nhỏ, ngày thứ ba lại ở **Cù Gia Ni** (Aparagodānīya:Tây Ngưu Hóa Châu) ăn một Long Vương với 500 con Rồng nhỏ, ngày thứ tư ở **Uất Đan Thiên Việt** (Uttara-kuru:Bắc Câu Lô Châu) ăn một Long Vương với 500 con Rồng nhỏ.... Khi giáp vòng hết thì trở lại chỗ ban đầu, trải qua tám ngàn tuổi thời loài chim này hiện ra tương bị chết”

.)**Bồ Tát Tồng Đầu Suất Thiên Giáng Thần Mẫu Thai Thuyết Quảng Phổ Kinh**, quyển 7 lại ghi rằng: “Kim Sí Điều Vương có thân dài tám ngàn do tuần, hai cánh, mỗi cánh dài bốn ngàn do tuần, dùng Rồng làm thức ăn”

.)**Trường A Hàm Kinh, quyển 19** nêu rõ: “Có bốn loại Kim Sí Điều sinh từ trứng, sinh từ thai, sinh từ ẩm ướt, sinh hóa sinh. Kim Sí Điều từ trứng sinh có thể ăn Rồng từ trứng sinh. Kim Sí Điều từ thai sinh có thể ăn Rồng từ thai sinh, từ trứng sinh.

Kim Sí Điều từ ẩm ướt sinh có thể ăn Rồng từ ẩm ướt sinh, từ trứng sinh, từ thai sinh. Kim Sí Điều từ hóa sinh có thể ăn Rồng từ hóa sinh và các loại Rồng khác”.

)Kinh **Niết Bàn** nói là: “Loài chim này ăn hết bảy báu của loài **Long Ngư**”

)Kinh **Tăng Nhất** ghi nhận là: “Một ngày một Long Vương lớn với 500 con Rồng nhỏ, giáp vòng đến bốn Thiên Hạ rồi trở lại chỗ ban đầu theo thứ tự mà ăn, Khi mệnh chung thời các loài Rồng phun ra chất độc nên chẳng thể ăn được, bị lửa đốt thiêu đốt, rung động từ cái cánh thẳng đến bên dưới đến bờ mé của Phong Luân, bị gió thổi nên quay trở lại bên trên, cứ đi rồi quay trở lại bảy lần, không có chỗ dùng chân, liền lên trên đỉnh núi Kim Cương Luân chịu chết. Do ăn các loài Rồng nên khí độc trong thân thịt phát ra lửa tự thiêu đốt. **Nan Đà Long Vương** (Nanda-nāga-rāja) sợ thiêu đốt núi báu nên tuôn mưa dập lửa, thân thịt tiêu tan chỉ còn lại trái tim thuần màu Lưu Ly xanh. **Luân Vương** lấy được nó thì dùng làm châu báu, **Đế Thích** có được nó thì làm viên ngọc giắt trong búi tóc”

)Kinh **Diệu Pháp Liên Hoa Kinh, quyển 1, phẩm Tựa** ghi nhận 4 vị Ca Lô La Vương (Garuḍa-rāja) là: **Đại Uy Đức** Ca Lô La vương (mahā-teja), **Đại Thân** Ca Lô La vương (mahā-kāya), **Đại Mãn** Ca Lô La vương (mahā-pūrṇa), **Như Ý** Ca Lô La vương (mahā-rddhiprāpta)

\_Trong truyền thuyết của Phật Giáo. Do Ca Lô La dùng Rồng làm thức ăn cho nên loài chim này là khắc tinh của loài Rồng. Vì Ca Lô La cùng với loài Rồng đều kính sợ Phật Pháp, nhân đây ngay lúc Rồng bị móng vuốt của Ca Lô La chụp bắt, nếu Rồng dùng áo Cà Sa của Tăng Nhân phủ lên thân thì Ca Lô La liền chẳng dám bắt ăn

\_Trong các Kinh Điển Đại Thừa, hình tượng của loài chim này phần nhiều là mô phỏng tư thế bắt các loài Rồng để làm thức ăn, hoặc là thân người đầu chim





Hoặc có hình tượng là mặt người, trên eo lưng trở lên là thân người, phần bên dưới là thân chim





\_Do tính cách dũng mãnh của Ca Lô La (Garuḍa) nên Mật Tông dùng Tôn này tượng trưng cho Tâm Bồ Đề dũng kiện.

Lại có thuyết cho rằng Ca Lô La là Hóa Thân của **Phạm Thiên** (Brahma), **Tỳ Nữ Thiên** (Viṣṇu), **Đại Tự Tại Thiên** (Maheśvara hay Śiva). Hoặc nói là Hóa Thân của Bồ Tát **Văn Thù Sư Lợi** (Mañjuśrī) hoặc là Hóa Thân của Bồ Tát **Quán Thế Âm** (Avalokiteśvara)

\_Tạng truyền Phật Giáo còn ghi nhận nhóm 5 Garuḍa tương ứng với 5 màu biểu thị cho 5 nguyên tố: đất (màu vàng), nước (màu trắng), lửa (màu đỏ), Gió (màu đen), hư không (màu xanh dương, xanh lục hay màu tạp sắc)



大鹏金翅鸟







大鹏金翅鸟



Hoặc Garuda tạp sắc có màu vàng dưới eo lưng (đất) màu trắng từ hông đến rốn (nước), màu đỏ từ rốn đến cổ họng (lửa) màu đen từ cằm đến trán (gió) màu xanh dương hay xanh lục trên đỉnh đầu (Trí Tuệ). Lông cánh của Garuda tạp sắc này có năm màu như ánh sáng của cầu vòng tỏa khắp mười phương, tượng trưng cho nguyên tố hư không



\_Truyền thống Nyingma của Tây Tạng ghi nhận Garuda là thân tướng phần nộ của Đức **Liên Hoa Sinh** (Padma-sambhava), Garuda được tôn kính như là vị Hộ Pháp bảo vệ kho tàng bị che dấu (Gter-ma).

\_Tạng Truyền Phật Giáo còn ghi nhận rằng: Vì muốn khiến cho **người tu trì Chính Pháp** đạt được sự gia trì thuộc **Thân Ngữ Ý** của chư Phật, thoát khỏi và tiêu trừ các loại chướng ngại trên việc tu hành với trong sinh hoạt...thuận lợi để đạt đến bờ bên kia của sự sống chết, cho nên chư Phật, chúng Thánh ở mười phương hóa hiện làm **Kim Cương Thủ Tam Tôn Hợp Nhất Phần Nộ Tôn**. Trong đấy, **Thân** (Kāya) của các Ngài hóa thành **Kim Sí Điều** (Garuda), **Ngữ** (Vāk) của các Ngài hóa thành **Mã Đầu Minh Vương** (Hayagrīva), **Ý** (Citta: Tâm) của các Ngài hóa làm **Kim Cương Thủ** (Vajra-pāṇi). Bởi thế, vị **Tam Thân Hợp Nhất Phần Nộ Tôn** ấy chẳng phải là ba Tôn: Đại Bàng Kim Sí Điều, Mã Đầu Minh Vương với Kim Cương Thủ hợp làm một, mà trên thật tế là Tổng Thể **Thân Ngữ Ý** của hết thầy chư Phật, chúng Thánh ở mười phương hợp làm một thân



)Chữ chung tử của Phần Nộ Tôn này là: ॐ (HŪM)

)Thần Chú là:

“**Án, ban tra ba ni, hải nha cơ hoa, ca lộ đạt, hồng phôi**”

ॐ वज्रपाणि हयग्रीवा गरुडकुक्षत

OM\_VAJRA-PĀṆI HAYAGRĪVA GARUḌA HŪM PHAṬ

\_Trong **Kim Cương Giới Man Đà La** (Vajra-dhātu-maṇḍala): Một trong năm Đức Phật là **Bất Không Thành Tựu Phật** (Amogha-siddhi-buddha) ở phương Bắc, ngồi trên tòa Ca Lô La, biểu thị cho ý là **Đức Pháp Vương dẫn nhiếp tất cả, không có gì chẳng quy nhiếp được**





\_Trong **Thai Tạng Giới Man Đa La** (Garbha-dhātu-maṇḍala), tại phương Nam của **Ngoại Kim Cương Bộ Viện** có xếp bày vị trí của Ca Lô La và các quyền thuộc

Tôn Hình: Thân người đầu chim có hai cánh chim sau lưng, màu vàng ròng, hai tay cầm nắm các con Rồng.



Chữ chủng tử là: GA (𑖔𑖑)

Tam Muội Gia Hình là: Nhạc khí (ống sáo).



Tượng Ấn là: **Ca Lô La Ấn**, lại gọi là Kim Xí Điều Vương Ấn. Hai ngón cái giao quấn nhau, giương mở hai bàn tay như thế xoải cánh, kết hình của Kim Xí Điều, động ba lần như dạng bay.



Chân Ngôn là:

ॐ 𑖔𑖑 𑖔𑖑

OM\_ KṢIPA SVĀHĀ

Hay ॐ 𑖔𑖑 𑖔𑖑

OM\_ PAKṢA SVĀHĀ

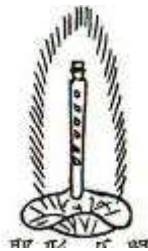
**)Ca Lô La Nam (Garuḍa):**

Tôn Hình: Thân màu vàng ròng, thân người đầu chim, trượng cánh, thổi sáo (hình bên trái)



Chữ chung tử là: GA (𑖔)

Tam Muội Gia Hình là: Nhạc khí (ống sáo).



Tượng Ấn là: **Ca Lô La Ấn**, lại gọi là Kim Xí Điều Vương Ấn. Hai ngón cái giao quần nhau, giương mở hai bàn tay như thế xoắn cánh, kết hình của Kim Xí Điều, động ba lần như dạng bay.



Chân Ngôn là:

ॐ 𑖔𑖔 𑖔𑖔

OM\_ KṢIPA SVĀHĀ

Hay **ॐ पक्ष स्वहा**  
OM\_ PAKṢA SVĀHĀ

.)**Ca Lô La Nũ** (Garuḍī):

Tôn Hình: Thân màu vàng rờng, thân người đầu chim, trươg cánh, cầm vỏ ốc (Pháp Loa) nhìn ngó thối loa (hình bên phải)



Chữ chủng tử là: GA (𑖔)

Tam Muội Gia Hình là: Nhạc khí (Pháp Loa Bối:vỏ sò).



Tượng Ấn là: Ca Lô La Ấn.



Chân Ngôn là:

**ॐ क्षिप स्वहा**  
OM\_ KṢĪPA SVĀHĀ

Hay **ॐ पक्ष स्वहा**  
OM\_ PAKṢA SVĀHĀ

**Kinh Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát Đại Giáo Vương, Phẩm Kim Sí Điều Vương**  
ghi chép là:

Bây giờ Đức Thích Ca Mâu Ni Phật lại quán cung Trời Tịnh Cư rồi bảo Văn Thù Sư Lợi Đồng Chân Bồ Tát rằng: “Văn Thù Sư Lợi ! Ở trong Đại Giáo của ông là điều mà tất cả Như Lai đã khen ngợi tùy vui, thuận Đại Chân Ngôn Hạnh, khiến cho tất cả hữu tình nhập vào Tam Muội Gia Đàn, học thông năm loại Địa, Thủy, Hỏa, Phong, Không. Do biết điều này cho nên thông đạt ngôn ngữ của tất cả hữu tình, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, thành được Kim Sí Điều Vương Chân Ngôn Hạnh, dùng thần thông ngộ phương tiện thông đạt này mà đều được thành tựu tất cả Pháp của Thế Gian





vào trong lò 1008 biến, liền thành trụ tướng thấy, tức có chúng rắn đi đến. Liền hiến Át Già, nên biết thành trụ Pháp Chân Ngôn. Nên tụng Chân Ngôn, tác lời Nguyên là: "Nguyen cho Pháp Chân Ngôn được Tất Địa". Liền tụng Căn Bản Chân Ngôn phát khiên. Dùng nước Át Già, tùy tụng Chân Ngôn, trước tiên rưới lên hết thủy thức ăn uống, hương hoa cúng dường rồi ném vào trong nước sông. Từ đây về sau, mọi việc làm: Câu Triệu, cấm chi tất cả loài độc, tùy tụng thành trụ".

Trong Pháp Tu của Mật Giáo, dùng **Ca Lô La Vương** (Garuḍa-rāja) làm Bản Tôn, là Bí Pháp Tu để trừ bệnh hoạn, ngừng dứt mưa gió, tránh sấm sét dữ....

Y theo **Ca Lô La** và **Chư Thiên Mật Ngôn Kinh** ghi chép: Phạm trì Pháp Môn này thì trên Trời dưới Trời đều chẳng thể vượt qua.. không chỉ mọi người, oán địch và Quỷ Thần chẳng dám gần, lại là bậc Tối Thắng trong các Pháp thành trụ Tất Địa.

Căn cứ trong **Giác Thiên Sao Ca Lô La Pháp Chư Quỹ** ghi chép: Tu Pháp này có thể được lợi ích ở thời Mật Pháp, nhanh chóng linh nghiệm, được Công Đức của tất cả **Bảo Điều Vương Tâm Thành Bảo Châu**, Hành Nhân được báu ở cung Rồng, được Cam Lộ ở trên Trời, được Tài Bảo, giáng mưa tuyết, Long Vương đến, trừ nạn rắn cắn, dẹp tan quân trận, điều phục oan gia, Pháp kính yêu (kính ái pháp), trừ bệnh, kêu gọi người ở xa, triệu các loài Cá....

)**Bạch Bảo Khẩu Sao, quyển 150, Pháp Kim Sí Điều** nói, nếu muốn tu Pháp Tăng Ích của Ca Lô La, nên như Pháp sau đây đã nói: "A Vĩ Xa Pháp nói rằng: xoa lên một cái đàn nhỏ, đặt Hương Hoa, thức ăn uống, tụng Chân Ngôn 108 biến, thì hiện thân, ắt nói lấy thuốc sống lâu, viên ngọc báu Như Ý trong cung Rồng.

**Phẩm Điều Vương** nói rằng: "Cánh chim công làm Hộ Ma thì đầy đủ Tài Bảo. Lại nói, nếu cầu vàng nên đốt lông cánh của con chim".



21/06/2015